

36. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

– Ngày xưa có một Dạ-xoa, hình dáng bé nhỏ, nhan sắc xấu ác, thân hình đen thui, không ai ưa nhìn, ngồi trên ngai của Đế Thích. Chư Thiên coi trời Tam thập tam thấy Dạ-xoa ấy ngồi trên ngai của Đế Thích, đều rất phẫn nộ nên mắng nhiếc đủ điều.

Bấy giờ Dạ-xoa, tướng xấu giảm bớt phát sanh tướng đẹp, dần dần to lớn hơn. Chư Thiên mắng chửi, phẫn nộ càng nhiều thì thân hình Dạ-xoa càng lớn, nhan sắc càng đẹp, càng dễ thương.

Chư Thiên cùng nhau đến chô Đế Thích, thưa:

– Có một Dạ-xoa quá xấu xí, thân hình rất nhỏ, ngồi trên ngai của Đế Thích. Chư Thiên chúng con cùng nhau hết sức mạ ly, thế mà tên Dạ-xoa ấy, nhan sắc trở nên xinh đẹp, thân hình dần dần to lớn.

Đế Thích bảo:

– Thật có loại Dạ-xoa, được mắng nhiếc càng nhiều, thân hình càng xinh đẹp, tên là “Được nuôi dưỡng bằng sự phẫn nộ của mọi người”.

Bấy giờ Đế Thích trở về, hướng đến chô ngồi của mình, mặc áo bày vai bên phải, tay bưng lò hương, nói với Dạ-xoa:

– Thưa Đại Tiên, tôi là Đế Thích. Tôi là Đế Thích.

Đế Thích ba lần xưng tên, Dạ-xoa nhỏ trở lại, hình sắc xấu dần, cho đến bị tiêu diệt mất.

Đế Thích ngồi lại trên ngai của mình, bảo chư Thiên:

– Từ đây về sau đừng sanh phẫn nộ. Nếu có tiếp xúc với điều xấu ác thì cẩn thận chớ nổi sân hận.

Đế Thích nói kệ:

*Bị xâm phạm, khinh khi
Chớ có coi khinh lại
Với kẻ xâm hại mình
Đối họ bằng từ tâm.
Người không sân, không hại,
Thường nên thân gần gũi,*

*Họ là bậc Hiền thánh
Hay đệ tử Thánh hiền.
Những người hay nóng giận
Là bị núi giận ngăn
Khi dấy khởi lòng giận
Nên hạn chế tối thiểu
Đây gọi là pháp thiện
Như cương chế ngựa dữ.*

Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Đế Thích ở địa vị vua trời, thọ hưởng các dục lạc, còn có thể chế ngự lòng giận, lại thường tán thán sự hận chế được lòng sân hận, hưởng chi Tỳ-kheo các ông, tin nơi nhà thế tục chẳng phải là nhà thật nên lìa bỏ đi học đạo, cao bỏ râu tóc, mặc pháp y, mà không chế ngự lòng sân, tán thán việc bỏ lòng sân hay sao! Thế nên các Tỳ-kheo phải học như vậy.

Các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, đều hoan hỷ phụng hành.

M

37. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Vào buổi sáng, Đức Phật mặc y, cầm bát vào thành khất thực. Sau khi thọ trai, Ngài rửa chân, cầm tọa cụ vào rừng Đắc Nhã, xem xét khắp nơi, đến chỗ yên tĩnh, ngồi kiết già bên gốc cây, trụ vào chánh định.

Bấy giờ, trong tinh xá Kỳ-đà có hai vị Tỳ-kheo, khi Tăng chúng xử đoán công việc, cùng nhau giận dữ tranh cãi. Một người im lặng nhẫn nhục. Một người phẫn nộ hung hăng. Người phẫn nộ tự thấy lỗi của mình, nên đến chỗ vị Tỳ-kheo im lặng nhẫn nhục, cầu xin sám hối.

Vị Tỳ-kheo im lặng nhẫn nhục kia không nhận sự sám hối ấy. Sự việc như vậy lan rộng, các Tỳ-kheo cùng nhau bàn luận, phát ra lời to tiếng lớn.

Đức Như Lai đang trụ trong thiền định, với thiền nhĩ thanh tịnh hơn hẳn mọi người, từ xa nghe âm thanh ấy, liền đứng dậy đi vào chỗ chúng Tăng.

Đến trước chư Tăng, Ngài trải tòa ngồi yên, bảo các Tỳ-kheo:

–Sáng nay, Ta mặc y, mang bát vào thành khất thực... *cho đến...*

ngồi yên trong rừng, nghe các Tỳ-kheo với lời to tiếng lớn, vì sự việc gì vậy?

Các Tỳ-kheo bạch Thế Tôn:

– Thưa Thế Tôn, trong tinh xá Kỳ-đà có hai Tỳ-kheo, khi Tăng xử đoán sự việc, cùng nhau sanh giận dữ tranh cãi. Một Tỳ-kheo tự im lặng nhẫn nhục, một Tỳ-kheo thì hung hăng nhiều lời. Tỳ-kheo giận dữ ấy tự biết lỗi mình nên trở lại chí thành sám hối. Vì Tỳ-kheo im lặng không chịu nhận cho sám hối. Các Tỳ-kheo cùng nhau bàn tán rộng ra, nên có lời to tiếng lớn.

Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

– Tại sao ngu si không nhận sự sám hối của người khác. Này các Tỳ-kheo, nên biết rằng ngày xưa, tại Thiện pháp đưỡng, giữa chư Thiên, Thích Đê-hoàn Nhân đã nói kệ:

*Ví như dùng vỏ bầu
Múc bơ để đốt đèn
Lửa bốc cháy bùng lên
Đốt luôn cả vỏ bầu.
Tâm sân cũng như vậy
Đốt trở lại thiện căn
Lòng ta không oán nô
Sân đến liền tiêu tan.
Không như dòng nước chảy
Cuồn cuộn chảy vô cùng
Sân nhưng không ác khẩu
Không chạm sở đoản người.
Sở đoản như mạch máu
Ta không gây tổn thương,
Điều phục được tự thân
Là thành tựu tự lợi.
Người không sân, không hại
Bậc ấy là Thánh hiền
Hay đệ tử Hiền thánh
Phải thường thân cận họ.
Những kẻ có sân hận
Chướng ngại nặng như núi,*

*Khi phẫn nộ nổi lên
Ngăn chặn, còn rất ít
Đây gọi là nghiệp thiện
Như cương chế ngựa dữ.*

Phật bảo các Tỳ-kheo:

– Thích Đê-hoàn Nhân ở ngôi vị Thiên vương tự tại trong cõi trời, còn phải tu hành nhẫn nhục, tán thán sự nhẫn nhục, huống chi Tỳ-kheo các ông, xuất gia, bỏ hình thế tục mà lại không nhẫn và tán thán sự nhẫn nhục hay sao?

Đức Phật dạy như vậy, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, đều hoan hỷ phụng hành.

M

38. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Thế Tôn dạy các Tỳ-kheo:

– Ngày xưa, Thích Đê-hoàn Nhân thống lãnh chúng chư Thiên chuẩn bị giao chiến cùng A-tu-la.

Thích Đê-hoàn Nhân nói với vua A-tu-la là Tỳ-ma-chất-đa-la:

– Nay chúng ta chẳng cần đưa nhiều người làm hại lẫn nhau, chỉ cần biện luận để quyết định hơn thua.

Tỳ-ma-chất-đa-la bảo Thích Đê-hoàn Nhân:

– Nay Kiều-thi-ca, chúng ta tranh luận, nếu có thắng thua, ai sẽ phân biệt được.

Thích Đê-hoàn Nhân nói:

– Trong đám của chúng ta, như về A-tu-la cũng có người minh triết trí tuệ biện tài, có khả năng nhận thức thiện ác, quyết định hơn thua.

Tỳ-ma-chất-đa nói:

– Nay Đế Thích, ngươi hãy nói trước.

Đế Thích đáp:

– Ta có thể nói, nhưng ngươi là vị trời cũ, nên nói trước.

Tỳ-ma-chất-đa nói kệ:

Ta thấy lỗi của nhẫn

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Ngu cho nhẫn là pháp
Họ sợ nên phải nhẫn
Lại cho mình là thắng.*

Thích Đê-hoàn Nhân nói kệ:

*Mặc người nói là sợ
Tự lợi là thắng nhất
Của báu, các lợi khác
Không bằng người nhẫn nhục.*

Tỳ-ma-chất-đa-la nói kệ:

*Người ngu không trí tuệ
Nên cần phải ngăn chặn
Như bò đi ở sau
Chen lấn lên bò trước.
Thế nên cần dao gậy
Để khuất phục kẻ ngu.*

Thích Đê-hoàn Nhân nói kệ:

*Ta thấy chế phục ngu
Nhẫn nhục là tối thắng
Kẻ phẫn nộ hung tợn
Ta nhẫn họ hết giận.
Người không sân, không hại
Họ chính là Hiền thánh
Hay đệ tử Thánh hiền
Phải thường thân cận họ.
Người có nhiều sân hận
Sân nặng ngăn như núi
Khi phẫn nộ nổi lên
Ngăn chặn, còn chút ít
Đây gọi là nghiệp thiện
Như cương chế ngựa dữ.*

Trong Thiên chúng và chúng A-tu-la, người có trí tuệ cùng nhau bàn luận rõ ràng, cân nhắc về việc thắng bại kia. Chủ thuyết của A-tu-la lấy việc tranh đấu làm cơ sở, còn chủ trương của Thích Đê-hoàn

Nhân là chấm dứt tranh cãi, tâm không phẫn nộ, đánh nhau. Thế nên A-tu-la thua, Thích Đê-hoàn Nhân thắng.

Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Thích Đê-hoàn Nhân tự tại trong thiền giới, luôn luôn nhẫn nhục, tán thán pháp nhẫn nhục. Tỳ-kheo các ông nếu tự mình nhẫn nhục, tán thán người nhẫn nhục, mới xứng đáng với việc xuất gia.

Đức Phật dạy như vậy, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, đều hoan hỷ phụng hành.

M

39. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Đức Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

Ngày xưa Thích Đê-hoàn Nhân và A-tu-la sắp đánh nhau. Sau khi chuẩn bị xong, Thích Đê-hoàn Nhân bảo chư Thiên:

–Chư Thiên chúng ta, nếu đắc thắng phải dùng năm sợi dây trói A-tu-la đem về Thiên cung.

Bấy giờ vua A-tu-la cũng ra lệnh cho chúng của mình:

–Nếu chúng ta thắng, dùng năm sợi dây trói Thích Đê-hoàn Nhân đem về cung A-tu-la.

Lúc thấy Đế Thích, Tỳ-ma-chất-đa tức giận mắng nhiếc, phát ra lời nói rất xấu ác.

Đế Thích nghe lời mắng nhiếc ấy thì chỉ im lặng không hề mắng lại.

Người đánh xe là Ma-đắc-già nói kệ:

*Này chồng Thích Chỉ Ma-khu-bà
Thiên chủ vì sợ hay không sức
Tỳ-ma-chất-đa mắng ngay mặt
Bằng lời rất ác, sao vẫn nhẫn?!*

Thích Đê-hoàn Nhân đáp kệ:

*Ta vì nhẫn nhục chứ không sợ
Cũng chẳng phải ta không tài sức
Mà sợ Tỳ-ma-chất-đa-la
Ta dùng thắng trí tự tu nhẫn*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Kẻ ngu trí thức cạn không bằng
Nên thường tranh tụng tâm không yên
Nếu ta dùng sức cấm chế người
Khác nào đồng hạng với kẻ ngu.*

Người đánh xe lại nói kệ:

*Trẻ ngu hay phóng túng
Tăng trưởng mạnh không ngừng
Như bò đi ở sau
Lấn lên bò phía trước
Người mạnh phải dùng dao
Kèm chế kẻ ngu ấy.*

Đế Thích lại nói kệ:

*Ta thấy hàng phục ngu
Chẳng gì hơn nhẫn nhục
Khi phẫn nộ bùng nổ
Nhẫn mới chế ngự được
Người ngu cho là dao
Thật ra không phải dao
Ngu không biết thiện ác
Không pháp nào chế ngăn
Thân ta có sức mạnh
Mới nhẫn được kẻ ngu
Gọi nhẫn là đệ nhất
Là thiện ở trong nhẫn.
Người yếu mới cần dao
Vì họ không làm được
Nên gọi nhẫn vì sợ
Chứ không phải thật nhẫn.
Uy lực được tự tại
Bị người khác mắng nhiếc
Im lặng không đáp lại
Đây là nhẫn thù thắng.
Hèn yếu sợ uy lực
Im lặng không chống nổi*

*Đây gọi là sợ hãi
Không phải là hành nhẫn.
Trẻ ngu không trí tuệ
Ác hại đến người khác
Thấy họ im lặng nhẫn
Lại cho mình là hơn.
Hiền thánh có trí tuệ
Cho nhẫn là tối thắng
Thế nên bậc Hiền thánh
Thường khen công đức nhẫn.
Trù hại ta và người
Diệt hết các tai nạn
Thấy họ nổi sân hận
Phải im lặng nhẫn nhục,
Sân hận tự tiêu tan
Không phiền sức đao gậy
Ta, người đều lợi lớn
Tự lợi và lợi tha.
Ngu cho nhẫn là sợ
Hiền trí tán thán nhẫn
Nhẫn với kẻ thắng mình
Vì sợ tạo nguy hại
Nếu tranh kẻ bằng ta
Hại cả hai, nên nhẫn
Nhẫn với người thua mình
Nhẫn này là tối thương.*

Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Đế Thích ở cõi trời Tam thập tam rất là tự tại, thi hành vương pháp, mà còn tu nhẫn, tán thán nhẫn, huống chi các Tỳ-kheo đã bỏ hình tướng thế gian, vào đạo, cần phải tu nhẫn, tán thán nhẫn, chính là thực hành đúng pháp xuất gia.

Đức Phật dạy như vậy, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, đều hoan hỷ phụng hành.

M

40. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Bấy giờ Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

– Ngày trước, Thích Đế-hoàn Nhân muốn đến vườn vui chơi, ra lệnh cho người đánh xe tên Ma-đắc-lê-già, hãy bốc trí ngàn chiếc xe ngựa.

Ma-đắc-lê-già vội vàng bốc trí xe ngay và thưa với Đế Thích:

– Xa giá đã xong, Thiên chủ nên biết là đã đúng lúc.

Bấy giờ Đế Thích rời tòa nhà Tỳ-thiên-diên, chắp tay quay mặt về phương Đông, hướng về Đức Phật.

Ma-đắc-lê thấy Đế Thích hướng về phương Đông, chắp tay thì sanh tâm sợ hãi, làm rơi cả roi và cương ngựa đang cầm.

Đế Thích nói:

– Người thấy việc gì mà kinh sợ đến nỗi rơi cả roi và cương ngựa?

Ma-đắc-lê thưa:

– Thưa người chồng của Ma-khu-thích-chỉ, thần thấy Thiên chủ chắp tay hướng về phương Đông, nên tâm sợ hãi, rớt cả roi và cương. Tất cả chúng sanh đều kính trọng Thiên chủ. Tất cả chúa đất đều thuộc về Thiên chủ. Từ Thiên vương và trời Tam thập tam đều lễ kính Thiên chủ. Ai có đức độ hơn cả Thiên chủ nên Thiên chủ phải chắp tay đứng hướng về phương Đông?

Đế Thích đáp:

– Tất cả cung kính ta, đúng như người nói. Bậc được tất cả Trời, Người đều cung kính, hiệu là Phật. Nay ta cung kính, lễ hướng về Phật.

Đế Thích nói kệ:

*Này Ma-đắc-lê, người phải biết
Tôi thương thế gian là Thế Tôn
Nay ta hướng Phật sanh kính tín
Thế nên chắp tay đứng lạy Ngài.*

Ma-đắc-lê nói kệ:

*Thiên chủ kính lễ thế gian thăng.
Tôi cũng thuận theo cung kính lê.*

Họ nói xong, chắp tay cung kính lẽ, rồi lên xe đi.

Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

–Đế Thích tự tại ở ngôi vị Thiên vương, vẫn cung kính lẽ bái Đức Phật. Tỳ-kheo các ông cạo bỏ râu tóc, xuất gia học đạo cần phải cung kính Phật mới đúng pháp xuất gia.

Đức Phật dạy như vậy, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, đều hoan hỷ phụng hành.

M

41. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Ngày trước, Thích Đê-hoàn Nhân muốn đến vườn vui chơi, ra lệnh cho người đánh xe là Ma-đắc-lê là hãy bố trí ngàn chiếc xe ngựa.

Ma-đắc-lê bố trí xe ngựa xong, đến chỗ Đế Thích, thưa:

–Xa giá đã xong, xin Thiên chủ biết là đã đến lúc.

Bấy giờ Đế Thích ra khỏi Tỳ-thiền-diên đưỡng, chắp tay hướng về phương Nam. Ma-đắc-lê thấy vậy, tâm ý kinh hãi, làm rơi cả roi và dây cương.

Đế Thích hỏi:

–Người thấy việc gì mà kinh hãi đến như vậy?

Ma-đắc-lê trả lời:

–Thưa phu quân của Ma-khu-thích-chỉ, tôi thấy Thiên vương chắp tay hướng về phương Nam, nên tâm kinh sợ, rớt cả roi và cương. Tất cả chúng sanh đều kính trọng Thiên vương, tất cả chúa đất đều thuộc về Thiên vương. Trời Tứ Thiên vương và Tam thập tam thiên đều lạy kính Thiên vương. Ai có đức độ hơn Thiên vương đến nỗi khiến Thiên vương phải chắp tay đứng hướng về phương Nam.

Đế Thích đáp:

–Tất cả cung kính ta đúng như người nói. Đáng được tất cả trời, người đều cung kính là Đức Phật. Nay ta cung kính lẽ Bậc Đầy Đủ Giới Pháp.

Đế Thích nói kệ:

*Có những vị xuất gia
Tu hành không phóng dật*

*Nhập tịch định lâu dài
Tu phạm hạnh tối thượng
Trừ bỏ cả ba độc
Chứng đắc pháp giải thoát
Bậc có những pháp ấy
Nay tôi cung kính lẽ.
Chư đại A-la-hán
Xa lìa các tham dục
Trừ diệt sạch vô minh
Đoạn trừ các kết sứ
Bậc tại gia tu thiện
Không làm các nghiệp ác
Con chánh pháp như vậy
Tôi đều cung kính lẽ.*

Ma-đắc-lê nói:

– Thiên vương lẽ Bậc Tối Thắng, tôi nguyện được lẽ theo.

Đế Thích nói xong bài kệ ấy, chắp tay kính lẽ, rồi cởi xe đi.

Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

– Đế Thích sống tự tại giữa Trời, Người, vẫn cung kính lẽ bái pháp, huống chi các ông đã cạo bỏ râu tóc, xuất gia học đạo mà không siêng năng cung kính pháp hay sao?

Đức Phật dạy như vậy, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, đều hoan hỷ phụng hành.

M

42. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

– Ngày xưa Thích Đè-hoàn Nhân muốn đến vườn vui chơi, ra lệnh cho người đánh xe tên Ma-đắc-lê:

– Người hãy chuẩn bị một ngàn chiếc xe ngựa.

Ma-đắc-lê bố trí xe ngựa xong, đến gặp Đế Thích thưa:

– Xa giá đã sẵn sàng, thưa Thiên chủ đã đúng lúc.

Bấy giờ Đế Thích ra khỏi Tỳ-thiền-diên đrowsing, chắp tay hướng về phương Tây. Người đánh xe Ma-đắc-lê thấy việc này nên rất kinh

hoàng, làm rớt cả roi và dây cương.

Đế Thích hỏi:

–Ngươi thấy gì mà kinh sợ đến như vậy?

Ma-đắc-lê thưa:

–Thưa chồng của Ma-khu-thích-chỉ, nay tôi thấy Thiên chủ chắp tay hướng về phương Tây, sanh tâm sợ hãi nên rớt cả roi và dây cương. Tất cả các loài hiện có đều cung kính Thiên chủ, tất cả chúa đất đều thuộc về Thiên chủ, trời Tứ Thiên vương và trời Tam thập tam đều lê kính Thiên chủ. Ai có đức độ thù thắng hơn, khiến Thiên chủ phải chắp tay cung kính hướng về phương Tây?

Đế Thích đáp:

–Đúng như ngươi nói, tất cả đều cung kính ta. Bậc được tất cả trời, người đều cung kính là Tăng bão. Nay ta kính tín, hướng về Tăng bão.

Ma-đắc-lê nói kệ:

*Thân người đầy hối hám
Như thây chết để trần
Thường nguy khổ đói khát
Lại chuộng sống không nhà,
Nay Thiên chủ vì sao
Vô cùng cung kính họ
Họ có uy nghi gì
Và hành đạo đức gì
Xin chỉ dạy cho tôi
Xin chí tâm lắng nghe.*

Thích Đê-hoàn Nhân nói kệ:

*Vì họ sống không nhà
Nên ta thật chuộng họ
Họ không có kho tàng
Phòng chửa và ngũ cốc
Thoát ly những việc đời
Ăn tiết độ để sống
Khéo hộ trì giới luật
Giảng thuyết pháp vi diệu
Tâm tinh tấn dũng mãnh*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Im lặng hành thánh pháp
Chư Thiên, A-tu-la
Với nhau thường gây chiến
Trong tất cả loài người
Cũng đều có phần nô
Nay Bậc ta cung kính
Đều xa lìa dao gậy
Mọi người đều tích chứa
Các vị ấy xa lìa
Điều thế gian yêu, đắm
Tâm vị ấy từ bỏ
Nay ta cung kính Bậc
Xa lìa tất cả lỗi
Này Ma-đắc-lê-già
Cần phải biết việc ấy.*

Ma-đắc-lê lại nói kệ:

*Vương lê bậc tối thăng
Tôi cũng cung kính theo
Ma-khư lê vị nào
Tôi cũng lê vị ấy.*

Nói kệ xong, Đế Thích lên xe đi.

Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Đế Thích sống tự tại giữa Trời, Người, vẫn còn kính trọng Tăng bảo, huống chi Tỳ-kheo các ông đã xuất gia tu đạo, đều phải kính trọng Tăng bảo.

Đức Phật dạy như vậy, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, đều hoan hỷ phụng hành.

Kệ tóm lược:

*Đế Thích, Ma-ha-ly
Vì nhân gì Da-xoa
Đắc nhã, đắc thiện thăng
Phược hệ và kính Phật
Kính Pháp, lê chủ Tăng.*

□